

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56 /2022/HS-PT

Ngày: 09-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Bà Bạch Thị Hồng Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Đông - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Quốc Hùng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm số: 66/2022/TLPT-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Lương Anh T do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình đối với một phần Bản án của Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo bị kháng nghị: **Lương Anh T**; sinh ngày 08 tháng 7 năm 2004, tại Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm Ph, xã T, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn Đ, sinh năm 1979 và bà Hà Thị H, sinh năm 1980, vợ, con: chưa; Gia đình bị cáo có 02 chị em. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người giám hộ cho bị cáo: Chị Hà Thị H, sinh năm 1980 (mẹ bị cáo). Nơi cư trú: Xóm Ph, xã T, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Chị Đinh Thị Quyển - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Bị hại: Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Xóm T, xã Ch, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết từ trước nên ngày 23/4/2022, Lường Anh T, sinh ngày 08/7/2004, trú tại xóm Ph, xã T, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình đến nhà Bùi Văn T1, sinh năm 1997 ở xóm Đ, xã Mường C, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình chơi và ăn cơm, uống rượu buổi trưa.

Khoảng 13h cùng ngày, T1 và T rủ nhau đến quán nhà anh Bùi Văn Th, sinh năm 1987 ở xóm T, xã M để uống bia. Đến khoảng 16h cùng ngày, anh Th mở xô đựng tiền bán hàng của gia đình đang để trên bàn phía trước cửa quán cầm cọc tiền đã chuẩn bị trước để trả tiền hàng, rút hai tờ tiền mệnh giá 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) cho vào ví để đi đám cưới rồi cất số tiền còn lại vào xô, sau đó để xô đựng tiền sang bàn phía ngoài cửa sổ phía bên trái giáp với nơi chị Th1 vợ anh Th đang xát gạo cho khách. Lúc anh Th lấy tiền trong xô thì T đã quan sát thấy nên nảy sinh ý định trộm cắp tiền của gia đình anh Th. Khi anh Th điều khiển xe mô tô đi ra khỏi nhà, lợi dụng lúc T1 đang quay mặt hướng về phía tủ để lấy bia, chị Th1 đang xát gạo cho khách, Lường Anh T đã với tay mở nắp xô, dùng tay thò vào trong xô lấy 01 cọc tiền rồi đút luôn vào túi quần và tiếp tục ngồi uống bia tiếp. Sau đó, T vào nhà vệ sinh của nhà anh Thoát, tháo dây chun màu vàng buộc tiền và đếm được 5.500.000đ (*năm triệu năm trăm nghìn đồng*) gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau rồi đút số tiền trên vào túi và quay lại uống bia cùng T1. Trong quá trình uống bia, Tú nhiều lần vào nhà vệ sinh và đi ra đường xóm để đi vệ sinh.

Gia đình anh Th sau khi phát hiện mất cọc tiền hàng nên báo Công an xã giải quyết. Trong lúc chờ công an xã đến, Lường Anh T sợ bị phát hiện nên đã bỏ toàn bộ số tiền xuống gầm bàn nơi mình ngồi. Anh Th dùng đèn pin soi tìm thì phát hiện tiền dưới nền nhà gần gầm bàn chỗ T và tiền đang ngồi, kiểm đếm thì được 3.500.000đ (*ba triệu năm trăm nghìn đồng*). Anh Th đã nộp lại cho Công an xã số tiền 3.500.000đ (*ba triệu năm trăm nghìn đồng*) để giải quyết vụ việc. Ngoài ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) cho gia đình anh Thoát.

Tại bản án số 08/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố Lường Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65, Điều 69, khoản 1 Điều 101 của Bộ Luật Hình sự; khoản 1 Điều 106; khoản 2 Điều 134 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23

Nghị quyết 236/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử phạt Lương Anh T 04 tháng (Bốn tháng) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 08 tháng.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của bị hại, người giám hộ, người bào chữa.

Ngày 21/9/2022 tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐKN-VKS, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc kháng nghị một phần đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc về phần Quyết định của Bản án theo hướng: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm vụ án sửa bản án Hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc theo hướng sửa ngày ra bản án và thêm nội dung trong phần Quyết định về thời điểm bị cáo chấp hành hình phạt, tuyên giao bị cáo cho cơ quan có thẩm quyền giám sát, giáo dục; về nghĩa vụ của bị cáo khi chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo; về vấn đề xử lý vật chứng; về trách nhiệm dân sự; về phần tính chất án phí.

Ngày 27/9/2022 tại Quyết định bổ sung Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKSĐB, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc bổ sung nội dung Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐKN-VKSĐB ngày 21/9/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc như sau: Sửa nội dung trong phần Quyết định về việc ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo Lương Anh T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 07/9/2022 theo hướng: Xử phạt bị cáo Lương Anh T 04 (bốn) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng và Sửa nội dung trong phần Quyết định về thời điểm bị cáo chấp hành hình phạt, tuyên giao bị cáo cho cơ quan có thẩm quyền giám sát, giáo dục. Đối với các nội dung khác tại kháng nghị số 01/QĐKN-VKS ngày 21/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình đề nghị cấp sơ thẩm đính chính cho chính xác.

Người bào chữa cho bị cáo: Trên cơ sở các quy định của pháp luật việc thay đổi một phần kháng nghị không làm ảnh hưởng tới bị cáo, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản b, khoản 1, điều 355 q uyết định.

Người giám hộ cho bị cáo: Không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hợp pháp.

Ngày 07/9/2022 Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc xét xử sơ thẩm, ngày 21/9/2022 và ngày 27/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc có kháng nghị phúc thẩm và bổ sung kháng nghị phúc thẩm đối với bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST; Căn cứ Điều 337 Bộ luật tố tụng Hình sự, Quyết định kháng nghị và Quyết định bổ sung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình trong hạn luật định, hợp lệ nên được chấp nhận.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lương Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người bị hại, người làm chứng cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để khẳng định: Ngày 23/4/2022, bị cáo Lương Anh T cùng với Bùi Văn T1 đã đến quán bia nhà anh Bùi Văn Th (xóm T, xã M, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình) để uống bia. Sau khi quan sát được vị trí xô đựng tiền bán hàng của gia đình anh Th, lợi dụng lúc anh Th đi ra khỏi nhà, chị Th1 (vợ anh Th) đang sát gạo cho khách, T1 quay mặt hướng về phía tủ để lấy bia, Lương Anh T đã lấy 01 cộc tiền được buộc trong dây chun màu vàng gồm nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau với tổng số tiền là 5.500.000đ.

Lương Anh T đã lợi dụng việc anh Th không có mặt ở nhà, sự lơ là của chị Th1 (vợ anh Th) trong việc quản lý tài sản (tiền) để lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác một cách bất hợp pháp. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Về nội dung ấn định thời gian thử thách.

Hội đồng xét xử nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 04 tháng tù cho hưởng án treo là tương xứng với hành vi phạm tội. Tuy nhiên, việc ấn định thời gian thử thách đối với Lương Anh T là 08 tháng đã vi phạm khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự (tối thiểu là 12 tháng). Do vậy, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc về các nội dung này là có căn cứ, được chấp nhận.

[3.2] Về thời điểm bị cáo chấp hành hình phạt, tuyên giao bị cáo cho cơ quan có thẩm quyền giám sát, giáo dục:

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định như sau: *“Trường hợp Tòa án cấp sơ thẩm cho hưởng án treo, bản án không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm thì thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm.”* Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bị cáo Lương Anh T

phạm tội Trộm cắp tài sản, xử phạt bị cáo 04 tháng tù cho hưởng án treo nhưng không ấn định thời gian thử thách là có thiếu sót. Tại Bản án sơ thẩm không tuyên giao bị cáo cho cơ quan thẩm quyền giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc về các nội dung này là có căn cứ, được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, do đó bị cáo Lương Anh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Sửa bản án sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Cụ thể:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Anh T phạm tội: Trộm cắp tài sản;
2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1 Điều 101 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Anh T 04 (bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lương Anh T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Lương Anh T có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Lương Anh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lương Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình không có

kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 09/12/2022.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND huyện Đà Bắc;
- Cục THADS huyện Đà Bắc;
- UBND xã T;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng